

Bản án số: 43/2026/HS-ST
Ngày 04-02-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CAO BẰNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Xuân Kiên

2. Bà Lã Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Huyền Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2026/TLST-HS ngày 09/01/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2026/QĐXXST-HS ngày 22/01/2026 đối với các bị cáo:

1. Đàm Văn Đ, sinh ngày 13/5/1993, tại xã Đ, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm L - L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Văn S, sinh năm 1962 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1959; vợ: Phan Thị Q, sinh năm 1990; Con: có 01 con trai, sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam T thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh C. *Có mặt.*

2. Lục Văn C, sinh ngày 26/11/1983, tại xã Đ, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm L - L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Văn P (đã chết) và bà Hoàng Thị X, sinh năm 1959; vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1985; Con: có 01 con trai, sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam T thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh C. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 27/10/2025, tổ công tác Công an xã T chủ trì, phối hợp với Công an xã Đ thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn xóm G, xã T, tỉnh Cao Bằng phát hiện hai người đàn ông đang mang vác hàng hóa gần khu vực mốc biên giới 775 có biểu hiện nghi vấn phạm tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế. Tổ công tác yêu cầu tiến hành kiểm tra. Kết quả kiểm tra xác định các đối tượng tên Đàm Văn Đ, sinh năm 1993 và Lục Văn C, sinh năm 1983, cùng trú tại xóm L - L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng. Kiểm tra 02 bao tải do Đ và C đang vác, mỗi bao có chứa 05 hộp giấy hình khối hộp, bên trong mỗi hộp có 36 vật trụ tròn liên kết với nhau, gắn dây ngòi màu xanh, bên ngoài dán bìa in dòng chữ nước ngoài và hình pháo hoa nổ. Đấu tranh tại chỗ, Đ và C khai nhận 10 khối hộp trên là pháo nổ do Đ và C mua của một người đàn ông Trung Quốc với số tiền 1.000.000 đồng. Trong lúc hai người đang trên đường vận chuyển pháo mang về cất giấu thì bị lực lượng chức năng phát hiện, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa người và vật chứng về trụ sở để làm rõ.

Quá trình điều tra chứng minh được: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 27/10/2025, Đàm Văn Đ đến nhà của Lục Văn C để uống nước, trò chuyện, sau đó hai người rủ nhau đi mua pháo hoa để đốt trong dịp Tết Nguyên đán. Sau khi bàn bạc, Đ và C góp mỗi người 500.000 đồng rồi cùng đi bộ đến khu vực mốc 775 Biên giới Việt Nam - Trung Quốc thuộc xóm G, xã T, tỉnh Cao Bằng để tìm mua pháo. Trên đường đi, cả hai thống nhất sẽ cất giấu số pháo tại nhà của C. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Đ và C đến gần khu vực cách mốc 775 khoảng 100m và gặp một người đàn ông Trung Quốc không quen biết. Đ nói với người này bằng tiếng dân tộc Nùng, hỏi mua pháo hoa loại hộp 36 ống và đề nghị trả bằng tiền Việt Nam. Người này đồng ý bán pháo với giá 100.000 đồng/01 hộp. Đồng thỏa thuận mua 10 hộp pháo. Sau đó, người đàn ông đi về hướng địa phận Trung Quốc. Đ và C ngồi đợi tại chỗ. Khoảng hơn 01 tiếng sau, người này quay lại đưa cho Đ và C 02 bao tải, cả hai cùng mở ra kiểm tra thấy bên trong mỗi bao tải có 05 hộp pháo hoa dạng 36 ống. Kiểm tra xong, Đ đưa cho người đàn ông Trung Quốc 1.000.000 đồng. Người này cầm tiền đi về phía địa phận Trung Quốc, còn Đ và C mỗi người vác một bao tải cùng nhau quay về nhà. Đến đoạn đường thuộc xóm G, xã T, tỉnh Cao Bằng, cách mốc 775 khoảng 01km thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt quả tang.

Số pháo bị thu giữ của Đàm Văn Đ và Lục Văn C được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C cân có tổng khối lượng là 13kg (mười ba kilôgam) và được Phòng K Công an tỉnh C giám định, kết luận: *“Các mẫu vật gửi giám định đều là pháo hoa nổ”*. Toàn bộ số pháo nổ đã được sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại Cáo trạng số: 50/CT-VKSKV3 ngày 08/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cao Bằng đã truy tố các bị cáo Đàm Văn Đ và Lục Văn C về tội “Vận chuyển hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng phản ánh và việc truy tố hai bị cáo về tội vận chuyển hàng cấm là đúng người, đúng tội, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Đàm Văn Đ, Lục Văn C về tội danh “Vận chuyển hàng cấm” và đề nghị: Hai bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS và cả hai bị cáo đều người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của BLHS đối với hai bị cáo; xử phạt Đàm Văn Đ từ 06 đến 12 tháng tù; xử phạt Lục Văn C từ 06 đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (TTHS): Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bao tải pháo thu giữ của các bị cáo. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật TTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà các bị cáo đã thực hiện và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có căn cứ khẳng định: Khoảng 16 giờ ngày 27/10/2025, Đàm Văn Đ và Lục Văn C bàn bạc, cùng nhau góp mỗi người 500.000 đồng để đi mua pháo, nhằm mục đích đốt trong dịp Tết Nguyên đán và sau khi mua được pháo sẽ mang về cất giấu tại nhà của C. Cả hai cùng đi đến khu vực mốc 775 Biên giới Việt Nam – Trung Quốc, thuộc địa phận Việt Nam, tại đây Đ và C mua với một người đàn ông Trung Quốc 10 hộp pháo với số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó, cả hai mang vác pháo quay về. Đến khu vực xóm G, xã T, tỉnh Cao Bằng, Đ và C bị tổ công tác Công an xã T chủ trì, phối hợp với Công an xã Đ phát hiện và bắt quả tang. Số pháo bị thu giữ

của Đ và C được cân có khối lượng là 13 kg (mười ba kilôgam) và được Phòng K Công an tỉnh C giám định, kết luận đều là pháo hoa nổ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Các bị cáo là đồng phạm mang tính giản đơn, cả hai đều là người thực hành. Hai bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ pháo nổ là loại hàng hoá Nhà nước cấm sản xuất, kinh doanh, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển, lưu hành và sử dụng dưới mọi hình thức nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện chỉ để thỏa mãn nhu cầu sử dụng bất hợp pháp của bản thân, điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật và trật tự xã hội. Do đó, hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “vận chuyển hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cao Bằng đã truy tố tội danh và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Đối với người đàn ông Trung Quốc đã bán pháo cho các bị cáo tại khu vực mốc 775 tại địa phận Việt Nam, vì Cơ quan Điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ và điều tra mở rộng, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về các tình tiết giảm nhẹ: Hai bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, cả hai đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng đối với cả hai bị cáo. Mặc dù, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tuy nhiên trước lần phạm tội này, cả hai bị cáo đều thuộc diện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, điều này cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo chưa tốt nên cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy hai bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số pháo nổ đã được sử dụng hết trong quá trình giám định. Đối với 02 (hai) bao tải sử dụng để đựng các hộp pháo là công cụ phạm tội và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của BLHS;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đàm Văn Đ, Lục Văn C phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Đàm Văn Đ 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 27/10/2025.

- Xử phạt bị cáo Lục Văn C 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 27/10/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật TTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bao tải thu giữ trong vụ án Đàm Văn Đ, Lục Văn C – Vận chuyển hàng cấm, phát hiện, thu giữ ngày 27/10/2025”, mặt sau có đầy đủ chữ ký của những người tham gia biên bản niêm phong và đóng các hình dấu mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C.

Xác nhận các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Cao Bằng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Đàm Văn Đ, Lục Văn C mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để nộp vào Ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 Bộ luật TTHS.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra CA Cao Bằng;
- Phòng Hồ sơ Công an Cao Bằng (PV06);
- Phòng Cảnh sát THAHS và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh CB;
- VKSND khu vực 3 – Cao Bằng;
- Phòng THADS khu vực 3-Cao Bằng;
- Phân trại tạm giam Trùng Khánh Công an tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã Đình Phong (bằng t/báo);
- Công an xã Đình Phong;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Sầm Đức Hiệp